TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6- LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HSST.
Ngày 15/12/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Khoản
Ông Lý Seo Vần

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Phan Hồng Quân- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6- Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai tham gia phiên toà*: Ông Lê Đức Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6- Lào Cai tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2025/TLST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Văn T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 13/8/1998 tại Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn V, xã V, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; con ông Đoàn Văn T, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1970, cùng cư trú tại Thôn Văn Thuỷ, xã Võ Lao, tỉnh Lào Cai; Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy: Quyết định số 02/2018/QĐ-TA ngày 30/01/2018 của Toà án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 năm, từ ngày 26/12/2017(Ngày 21/12/2018 chấp hành xong). Theo thông báo chấm dứt điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện của Bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn xác nhận bị cáo điều trị từ ngày 13/6/2023 đến ngày 23/12/2023 bị cáo tự ý chấm dứt điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị CDTP bằng thuốc thay thế Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (Nay là Phòng khám đa khoa khu vực Võ Lao, Bệnh viện Đa khoa khu vực Văn Bàn, tỉnh Lào Cai); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bảo Thắng- Trại giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai- Có mặt

2. Họ và tên: **Hạng A T** - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 13/02/1992 tại tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú và nơi ở: Tổ dân phố C, phường S, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Hạng A P (đã chết) và bà Giàng Thị S, sinh năm 1974, trú tại: xã Lao Chải, tỉnh Lào Cai; vợ Sùng Thị S, sinh năm 1999 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2021, con nhỏ nhất sinh năm 2022, cùng trú tại: Tổ dân phố Cầu Mây 3, phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai; về nhân thân: Hạng A T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND phường Cầu Mây(nay là phường Sa Pa) đã đưa bị cáo đi điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị lồng ghép 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là Bệnh viện Đa khoa số 4 tỉnh Lào Cai) từ ngày 09/01/2025 đến ngày 09/8/2025; Tiền án: không; Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bảo Thắng- Trại giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai- Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa Huỳnh- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- Có mặt

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 07/8/2025 bị cáo Hạng A T một mình đi đến khu vực cầu Bãi Đá Cổ, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai gặp một người đàn ông không quen biết mua 01 gói ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng, mang về cất giấu mục đích vừa để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Sáng 08/8/2025, bị cáo Đoàn Văn T đi xe ôm từ nhà đến thị trấn Phố Lu tìm mua ma túy qua hỏi người lái xe ôm (không rõ lai lịch) cho Đoàn Văn T số điện thoại 0838.684.970 của bị cáo Hạng A T, bị cáo Trọng liên lạc hỏi mua của Tùng 1.000.000 đồng ma túy Heroin. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/8/2025, bị cáo Đoàn Văn T đi đến khu vực gần cổng nhà bị cáo Hạng A T tại phường Sa Pa, tại đây bị cáo Đoàn Văn T gặp bị cáo Hạng A T hỏi mua ma túy. Bị cáo Hạng A T đồng ý lấy từ túi quần gói heroin đang cất giữ, cấu một phần (đựng trong nilon màu xanh) bán cho bị cáo Trọng với giá 1.000.000 đồng. Khi mua được ma túy bị cáo Đoàn Văn T cất vào túi quần đang mặc đi về đến thôn Khe Đền, xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Đến hồi 12 giờ 50 phút ngày 08/8/2025 bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ. Vật chứng thu giữ của bị cáo Đoàn Văn T: gồm 01(một) gói nilon màu xanh, chứa chất bột khô màu trắng; 01(một) điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, đã qua sử dụng, kèm sim có số thuê bao 0984.444.631

Căn cứ lời khai của bị cáo Đoàn Văn T, hồi 14 giờ 30 phút ngày 09/8/2025, thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Hạng A T tại Tổ dân phố Cầu Mây 3, phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai, bị cáo tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải 01(một) gói nilon màu đen, bên trong có 01(một) gói nilon trong suốt chứa chất bột khô, vón

cục, màu trắng, giao nộp cho tổ công tác; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Raisecom có số IMEI 1: 350585690559238 đã qua sử dụng, kèm sim có số thuê bao 0838.684.970.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu để giám định chất ma túy có trong cơ thể đối với các bị cáo Đoàn Văn T, Hạng A T.

- Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định và tái niêm phong vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 08/8/2025 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, xác định: 01(một) gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong gói chứa chất bột khô màu trắng, thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Đoàn Văn T có khối lượng là 0,479(Không phảy bốn trăm bẩy mươi chín) gam. Trích mẫu 0,045(Không phẩy không trăm bốn mươi lăm) gam để giám định. Hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định 0,434(Không phẩy bốn trăm ba mươi tư) gam.

Tại bản Kết luận giám định ma túy số 371/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,479(Không phảy bốn trăm bẩy mươi chín) gam chất bột khô màu trắng thu giữ của Đoàn Văn T gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine(Heroin)

Tại bản Kết luận giám định số 1249/KL-KTHS ngày 12/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: trong mẫu vật thu của bị cáo Đoàn Văn T tìm thấy chất ma tuý, loại Morphine; Codein; Methamphetamine; Amphetamine.

- Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định và tái niêm phong vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 10/8/2025 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: bì niêm phong có 01 gói, lần lượt là lớp nilon màu đen; lớp nilon trong suốt, trong cùng là chất bột khô, vón cục màu trắng, thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo Hạng A T có khối lượng là 1,546(Một phẩy năm trăm bốn mươi sáu) gam. Trích mẫu 0,104(Không phẩy một trăm linh tư) gam để giám định. Hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định 1,442(Một phẩy bốn trăm bốn mươi hai) gam.

Tại bản Kết luận giám định ma túy số 372/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,546(Một phẩy năm trăm bốn mươi sáu) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Hạng A T gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine(Heroin)

Tại bản Kết luận giám định số 1277/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: trong mẫu vật thu của Hạng A T tìm thấy chất ma tuý, loại Morphine; Codein; Methadone

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 05/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Lào Cai đã truy tố bị cáo Hạng A T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự và tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm a khoản 1 điều 256a Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự và tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm d khoản 1 điều 256a Bộ luật Hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai giữ quyền công tố luận tội: Các bị cáo Hạng A T, Đoàn Văn T là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe và sự hiểu biết xã hội, pháp luật. Ngày 07/8/2025, bị cáo Hạng A T đã mua trái phép 2,025(Hai phẩy không trăm hai mươi lăm) gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Ngày 08/8/2025 bị cáo Hạng A T đã bán cho ma tuý cho bị cáo Đoàn Văn T 0,479(Không phẩy bốn trăm bẩy mươi chín**)** gam ma túy Heroine, mục đích để bị cáo Đoàn Văn T sử dụng. Do vậy, tổng khối lượng ma túy bị cáo Hạng A T phải chịu trách nhiệm hình sự là 2,025(Hai phảy không trăm hai mươi lăm) gam ma tuý Heroin; bị cáo Đoàn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng là 0,479(Không phẩy bốn trăm bẩy mươi chín**)** gam ma tuý Hê rôin

Bị cáo Hạng A T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Từ ngày 09/01/2025 đến ngày 09/8/2025 bị cáo điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị lồng ghép 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là Bệnh viện Đa khoa số 4 tỉnh Lào Cai). Tính đến ngày 09/8/2025 bị cáo vẫn thuộc diện đối tượng điều trị thuốc thay thế. Hành vi của bị cáo Hạng A T đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đoàn Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Từ ngày 13/6/2023 đến ngày 23/12/2023 bị cáo đã tự ý chấm dứt điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị CDTP bằng thuốc thay thế Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai (Nay là Phòng khám đa khoa khu vực Võ Lao, Bệnh viện Đa khoa khu vực Văn Bàn, tỉnh Lào Cai). Tính đến ngày 08/8/2025 bị cáo vẫn trong thời hạn 02 năm kể từ ngày tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Hành vi của bị cáo Đoàn Văn T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hạng A T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* và từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội: "*Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, đề nghị tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối với các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng*:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,434(Không phẩy bốn trăm ba mươi tư) gam ma tuý Heroin còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của bị cáo Đoàn Văn T và 1,442(Một phẩy bốn trăm bốn mươi hai) gam ma tuý Heroin còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của bị cáo Hạng A T.

Tịch thu 01(một điện thoại Iphone 8 Plus đã qua sử dụng, có số IMEI: 356116099768818, kèm thẻ sim thu giữ của bị cáo Đoàn Văn T và 01(một) điện thoại nhãn hiệu Raisecom đã qua sử dụng, có số IMEI 350585960559238, kèm thẻ sim thu giữ của bị cáo Hạng A T để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu số tiền 1.000.000đ(*Một triệu đồng*) của bị cáo Hạng A T do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ngươig bào chữa cho bị cáo Hạng A T: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nên nhận thức còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình thuộc hộ cận nghèo; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hạng A T mức án từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* và 02 năm tù về tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý."* .

Không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hạng A T và Đoàn Văn T khai nhận: Ngày 07/8/2025, bị cáo Hạng A T đã mua 2,025(*Hai phẩy không trăm hai mươi lăm)* gam ma túy Heroine(Heroin) của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Bãi Đá Cổ, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai với giá 2.000.000đ(*Hai triệu đồng)* mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Ngày 08/8/2025 bị cáo Hạng A T đã bán

cho ma tuý cho bị cáo Đoàn Văn T 0,479(*Không phẩy bốn trăm bẩy mươi chín)* gam ma túy Heroine(Heroin) với giá 1.000.000đ(*Một triệu đồng)* mục đích để bị cáo Đoàn Văn T sử dụng. Do vậy, bị cáo Hạng A T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 2,025(*Hai phẩy không trăm hai mươi lăm*) gam ma tuý Heroine (Heroin); bị cáo Đoàn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma tuý bị thu giữ là 0,479(*Không phẩy bốn trăm bẩy mươi chín)* gam ma tuý Heroine(Heroin).

Bị cáo Hạng A T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND phường Cầu Mây(nay là phường Sa Pa) đã đưa bị cáo đi điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị lồng ghép 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là Bệnh viện Đa khoa số 4 tỉnh Lào Cai) từ ngày 09/01/2025 đến ngày 09/8/2025. Tính đến ngày 09/8/2025 bị cáo Hạng A T vẫn thuộc diện đối tượng điều trị thuốc thay thế. Hành vi của bị cáo Hạng A T đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đoàn Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy, Quyết định số 02/2018/QĐ-TA ngày 30/01/2018 của Toà án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 năm, từ ngày 26/12/2017(Ngày 21/12/2018 chấp hành xong). Tại biên bản làm việc ngày 12/8/2025 và thông báo chấm dứt điều trị nghiện dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone của Phòng khám đa khoa khu vực Võ Lao - Bệnh viện Đa khoa khu vực Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xác định bị cáo điều trị từ ngày 13/6/2023 đến ngày 23/12/2023 bị cáo Đoàn Văn T Tự ý chấm dứt điều trị tại Cơ sở điều trị nghiện CDTP bằng thuốc thay thế Bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn(nay là Phòng khám đa khoa khu vực Võ Lao - Bệnh viện Đa khoa khu vực Văn Bàn, tỉnh Lào Cai). Tính đến ngày phạm tội 08/8/2025 bị cáo Đoàn Văn T vẫn trong thời hạn 02 năm kể từ ngày tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Hành vi của bị cáo Đoàn Văn T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Hành vi phạm phội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai đề nghị tuyên bố bị cáo Hạng A T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý"*; Bị cáo Đoàn Văn T phạm tội" *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và tội *" Sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 1 Điều

251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hạng A T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* ; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249;điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 03 năm 03 tháng 03 năm 09 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* . Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai đề nghị với mức án từ từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* đối với bị cáo Hạng A T và từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* đối với bị cáo Đoàn Văn T là quá nghiêm khắc với các bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ quyết định với mức án phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có công việc ổn định, không có khả năng kinh tế để thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]Về vật chứng vụ án: Số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định: 0,434(Không phẩy bốn trăm ba mươi tư) gam Heroine(Heroin), 01 mảnh nilon màu xanh, vỏ bì thư niêm phong và 01 điện thoại Iphone 8 Plus đã qua sử dụng, có số IMEI: 356116099768818, kèm thẻ sim thu giữ của bị cáo Đoàn Văn T và 1,442 (Một phẩy bốn trăm bốn mươi hai) gam Heroine(Heroin), 01 mảnh nilon màu đen, 01 mảnh nilon trong suốt và vỏ bì thư niêm phong và 01 điện thoại nhãn hiệu Raisecom đã qua sử dụng, có số IMEI 350585960559238, kèm thẻ sim thu giữ của bị cáo Hạng A T. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là công cụ phạm tội là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ và sung vào Ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 1.000.000đ(*Một triệu đồng)* bị cáo Hạng A T bán ma tuý cho bị cáo Đoàn Văn T ngày 08/8/2025. Xác định đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với nguồn gốc số ma túy bị cáo Hạng A T khai: Tối 07/8/2025 của một người đàn ông không tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu Bãi Đá Cổ, xã Tả Van, với giá 2.000.000 đồng. Ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu gì khác chứng minh, nên không đủ căn cứ xử lý. Đối với người xe ôm chở bị cáo Đoàn Văn T đi mua ma túy ngày 08/8/2025. Ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu gì khác chứng minh nên không đủ căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Tại phiên tòa người bào chữa cung cấp đơn xin Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo Hạng A T. Tại biên bản xác minh ngày 11/9/2025 UBND phường Sa Pa xác nhận bị cáo thuộc hộ cận nghèo theo Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn T phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Hạng A T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội " *Sử dụng trái phép chất ma tuý"*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và tội *" Sử dụng trái phép chất ma tuý"*

2. Về mức phạt:

Xử phạt bị cáo Hạng A T 03(ba) năm 09(chín) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chấy ma tuý"* và 02 (hai) năm tù về tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý".*

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, bị cáo Hạng A T phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 05(năm) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ 09/8/2025

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T 03(ba) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" và 02(hai) năm tù về tội " *Sử dụng trái phép chất ma tuý".*

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, bị cáo Đoàn Văn T phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 05(năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ 08/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3.Về xử lý vật chứng*:* Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,434(Không phẩy bốn trăm ba mươi tư) gam ma tuý Heroine(Heroin)còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của bị cáo Đoàn Văn T và 01(một) mảnh nilon màu xanh, vỏ bì niêm phong vào một bì thư in sẵn. Trên một mặt có ghi: *" Vật chứng sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đoàn Văn T tại thôn Khe Đền, xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai ngày 08/8/2025"* và 1,442(Một phẩy bốn trăm bốn mươi hai) gam ma tuý Heroine (Heroin) còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của bị cáo Hạng A T và 01(một) mảnh linon màu đen, 01(một)mảnh lin non trong suốt và vỏ bì thư niêm phong. Trên một mặt có ghi *" Vật*

chứng sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hạng A T tại tổ dân phố Cầu Mây 3, phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai ngày 09/8/2025"

Tịch thu 01(một điện thoại Iphone 8 Plus đã qua sử dụng, có số IMEI: 356116099768818, kèm thẻ sim thu giữ của bị cáo Đoàn Văn T và 01(một) điện thoại nhãn hiệu Raisecom đã qua sử dụng, có số IMEI 350585960559238, kèm thẻ sim thu giữ của bị cáo Hạng A T để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu số tiền 1.000.000đ(*Một triệu đồng*) của bị cáo Hạng A T do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hạng A T được miễn 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đoàn Văn T phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, điều 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thuý Hằng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND KV6- LC(1);
- Trại tam giam số 1 CA tỉnh Lào Cai(1);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh LC (1);
- Phòng PV06 Công an tỉnh LC (1);
- Phòng THADS KV6- Lào Cai (1);
- Bị cáo (2);
- HS THA HS (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thuý Hằng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND KV6- LC(1);
- Trại tam giam số 1 CA tỉnh Lào Cai(1);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh LC (1);
- Phòng PV06 Công an tỉnh LC (1);
- Phòng THADS KV6- Lào Cai (1);
- Bị cáo (2);
- HS THA HS (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy Hằng